

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày: 29/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quảng Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Hoa; Bà Nguyễn Lệ Thủy.

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tuấn - Kiểm sát viên

Trong ngày 29/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 14/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **47/2020/QĐXXST-HS ngày 17/9/2020 đối** với bị cáo:

Lò Văn C - Sinh ngày 12/12/1993;

Nơi cư trú: Bản Sang Ngà, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Đới, sinh năm 1949 và bà: Lò Thị Giá, sinh năm 1950; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu từ ngày 10/6/2020. (Có mặt).

- Bị hại:

1. Vàng Văn T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản Mường, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt do đã chết ngày 17/7/2020 do tai nạn giao thông).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T:

Ông Vàng Văn Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Bản Mường, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Là bố đẻ bị hại Vàng Văn T. (Có mặt).

Bà: Vàng Thị D, sinh năm 1982; Địa chỉ: Bản Mường, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Là mẹ đẻ bị hại Vàng Văn T. (Có mặt).

2. Vàng Văn C, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản Lào, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

3. Vàng Văn X, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản Vè, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản Mường, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Tòng Văn M, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản Sang Ngà, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 27/01/2020, Lò Văn C (SN: 12/12/1993) và Tòng Văn M (SN: 08/9/1999), đều trú tại bản Sang Ngà xã Phúc Than huyện Than Uyên, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F2-0964 (xe của M) đi sang nhà bạn là chị Lò Thị Thiết (tên thường gọi: Vân) tại bản Hát Nam xã Mường Mít huyện Than Uyên ăn cơm, uống rượu. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô chở M quay về. Khi đi đến ngã ba đường đi UBND xã Mường Mít và đường đi bản Sang Ngà thuộc địa phận bản Hát Nam xã Mường Mít huyện Than Uyên, C dừng xe gọi điện thoại di động cho Tòng Văn Đức (bạn C), mục đích bảo Đức không sang bản Hát Nam chơi nữa. Lúc này, có 04 người ở xã Mường Mít huyện Than Uyên điều khiển 02 xe mô tô đi tới, gồm Vàng Văn T (SN: 20/4/2001, trú tại bản Mường xã Mường Mít huyện Than Uyên), Vàng Văn X (SN: 05/11/2001, trú tại bản Vè xã Mường Mít huyện Than Uyên), Vàng Văn C (SN: 19/5/2001, trú tại bản Lào xã Mường Mít huyện Than Uyên), Hoàng Văn T (SN: 09/6/2001, trú tại bản Mường xã Mường Mít huyện Than Uyên). T, X, C, T dừng xe gần vị trí C, M đứng. X xuống xe đi đến chỗ C hỏi: anh ở đâu đến đây?, C nói Không có chuyện gì đâu các anh ơi, X dùng tay giật khẩu trang trên mặt nhưng C quay đi nên X tiếp tục dùng tay đẩy vào vai C, chân phải đá vào chân C. Do bị X đẩy nên C ngã xuống lề đường, C nói với Đức qua điện thoại: Bọn họ đánh tao rồi. Sau đó, C chạy khoảng 03 mét đến hàng rào cạnh đường, C nhặt một đoạn gậy gỗ dài khoảng 1,4 m, đường kính 03 cm – 04 cm, mục đích đánh gây thương tích cho người đẩy C ngã. Sau khi C ngã thì T, X, C quay lại nơi để xe. Lúc này, C cầm đoạn gậy gỗ chạy quay lại nơi T, X, C đứng không nói gì mà dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ vụt theo chiều ngang từ phải qua trái trúng vào phần đầu bên trái của T, C tiếp tục chuyển cầm gậy bằng tay phải

vật theo chiều ngang từ trái qua phải vật trúng đầu bên phải của X, tiếp theo C chuyển cầm gậy bằng hai tay vật theo hướng từ phải qua trái vật trúng hàm phải của C, làm T, X, C bị thương tích ngã xuống đường.

Khi C bị X đẩy ngã thì M cũng bị C dùng tay tát và chân đá vào người làm M trượt chân ngã xuống lề đường. M khua tay nhặt được một đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 03 cm, mục đích để phòng thân, nếu có người đánh thì M sẽ đánh lại. M cầm gậy đi lên thì thấy Hoàng Văn T tiến lại gần. M nghĩ rằng T đánh mình nên M dùng tay phải cầm gậy vụt một phát theo chiều ngang từ phải qua trái trúng mạng sườn của T nhưng không gây thương tích. Lúc này, C đi về phía T, dùng đoạn gậy gỗ vụt 01 phát nhưng T tránh được, đồng thời T giật lấy đoạn gậy gỗ trên tay C và vụt C nhưng không trúng. C bảo M: “chạy”. M lấy xe mô tô điều khiển đi theo lối đường mòn sang bản Sang Ngà xã Phúc Than huyện Than Uyên, còn C chạy bộ. Khi đi đến địa phận bản Mường xã Mường Mít huyện Than Uyên, C và M gặp nhóm người quen ở xã Phúc Than huyện Than Uyên chạy đến giúp do nhận được thông báo của Tông Văn Đức. T cũng gọi điện thoại cho một nhóm người ở xã Mường Mít huyện Than Uyên đuổi theo C và M. Hai bên tiếp tục dùng gậy đá đánh nhau tại bản Mường xã Mường Mít huyện Than Uyên. Hậu quả: C, M bị xây xước ở vùng đầu, tay; Tông Văn Minh (SN: 09/12/2000, trú tại bản Sang Ngà xã Phúc Than huyện Than Uyên) bị thương tích ở vùng đầu; xe mô tô biển kiểm soát 25F2-0964 của M bị đập hỏng ốp nhựa và mặt kính đồng hồ đầu xe.

Ngày 01/6/2020, Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tiến hành thực nghiệm điều tra: dựng lại hiện trường, diễn lại hành vi của Lò Văn C, Tông Văn M, Vàng Văn T, Vàng Văn C, Vàng Văn X, Hoàng Văn T. Kết quả: các vị trí tại hiện trường và diễn biến hành vi của Lò Văn C xác định C là người dùng đoạn gậy gỗ đánh gây thương tích cho T, C, X.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 35, 36, 37 ngày 16/3/2020 của Trung Th pháp y Sở y tế tỉnh Lai Châu kết luận:

* Đối với Vàng Văn T:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng thái dương trái có 01 sẹo vết thương có hình chữ U ngược kích thước 27cm x 0,7cm. Hình ảnh các đường mở xương sau phẫu thuật (Volet) vùng thái dương đỉnh trái có kích thước 52 x 68 x 51 x 75 mm. Đường vỡ vùng hố thái dương trái kích thước khoảng 30mm.

- Cơ chế hình thành vết thương do vết thương đã qua điều trị nên không đánh giá được cơ chế hình thành vết thương.

- Tỷ lệ thương tích của Vàng Văn T hiện tại là **25%**.

* Đối với Vàng Văn C:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương hàm dưới đoạn qua khe răng 3.2 – 3.3 có kích thước 30mm, đã cố định xương bằng nẹp vít xương cán chưa hoàn toàn, gãy ngang lên bên phải xương hàm dưới kích thước 26mm xương cán chưa hoàn toàn.

- Cơ chế hình thành vết thương: Do vết thương đã qua điều trị nên không đánh giá được cơ chế hình thành vết thương.

- Tỷ lệ thương tích của Vàng Văn C hiện tại là **8%**.

* Đối với Vàng Văn X:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tại vùng thái dương có một sẹo vết thương, kích thước 2,5cm x 1,5cm.

- Vật gây thương tích: Vật tày.

- Tỷ lệ thương tích của Vàng Văn X hiện tại là **2%**.

Quá trình điều tra: Lò Văn C, Tòng Văn M từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và không yêu cầu bồi thường. Sau khi xảy ra sự việc, Tòng Văn Minh đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra không trưng cầu giám định được tỷ lệ tổn thương cơ thể của Minh. Phần hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25F2-0964 của Tòng Văn M, theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên có trị giá 280.000 đồng. Đối với Vàng Văn T, ngày 17/7/2020 T chết do tai nạn giao thông.

Về vật chứng của vụ án: 01 đoạn gãy gỗ (C, M xác định không phải đoạn gãy gỗ mà C, M sử dụng) thu giữ tại hiện trường; 01 áo khoác gió dài tay màu bạc, 01 mũ lưỡi chai màu đen, 01 quần bò màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A6 thu giữ của Lò Văn C; 01 xe mô tô biển kiểm soát 25F2-0964, 01 áo khoác màu đen, 01 quần bò màu đen thu giữ của Tòng Văn M; 01 quần bò màu xám, 01 áo bò màu đen thu của Vàng Văn T; 01 áo da màu đen, 01 quần bò màu xanh, trắng thu của Vàng Văn C; 01 quần bò màu xám, 01 áo thu đông nam dài tay màu đỏ thu của Vàng Văn X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A20AS, 01 quần bò màu đen, 01 áo cộc tay màu đen thu của Vàng Văn T.

Căn cứ đơn đề nghị của Tòng Văn M, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, ngày 03/8/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25F2-0964 cho Tòng Văn M là chủ sở hữu hợp pháp. Các vật chứng còn lại của vụ án hiện đang được giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Đối với đoạn gãy gỗ C sử dụng, T khai sau khi giật được đã vút vào bụi cây ven đường. Đối với đoạn gãy gỗ M sử dụng, M khai đã vút bỏ trên đường

bỏ chạy. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm 02 đoạn gãy gỗ trên nhưng không thu hồi được.

Bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: **Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.**

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn gãy gỗ có kích thước: dài 1,2m, đường kính đầu to là 04 cm, đầu nhỏ là 2,8cm thu tại hiện trường.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: 01 áo khoác gió dài tay màu bạc, 01 mũ lưỡi chai màu đen, 01 quần bò màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A6 thu của bị cáo Lò Văn C.

Trả lại cho Tòng Văn M: 01 áo khoác màu đen, 01 quần bò màu đen thu của Tòng Văn M.

Trả lại cho người đại diện theo pháp luật của Vàng Văn T là ông Vàng Văn Th, bà Vàng Thị D: 01 quần bò màu xám, 01 áo bò màu đen thu của Vàng Văn T.

Trả lại Vàng Văn C: 01 áo da màu đen, 01 quần bò màu xanh, trắng thu của Vàng Văn Cường.

Trả lại Vàng Văn X: 01 quần bò màu xám, 01 áo thu đông nam dài tay màu đỏ thu của Vàng Văn X.

Trả lại cho Hoàng Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A20AS, 01 quần bò màu đen, 01 áo cộc tay màu đen thu của Hoàng Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên)

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lò Văn C với đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T, các bị hại Vàng Văn C, Vàng Văn X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T như sau: Bị cáo Lò Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của Vàng Văn T là ông Vàng Văn Th, bà Vàng Thị D) số tiền 80.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 3.000.000 đồng, số tiền còn phải bồi thường là 77.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vàng Văn C số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng, số tiền còn phải bồi thường là 58.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vàng Văn X số tiền 3.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hoàng Văn T số tiền 3.000.000 đồng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C; Bị cáo, các bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị cáo, Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: **Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, **truy tố** và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu và chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. **Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ để khẳng định:** Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/01/2020, tại bản Hát Nam xã Mường Mít huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Lò Văn C có hành vi dùng đoạn gậy gỗ (là hung khí nguy hiểm) đánh gây thương tích cho Vàng Văn T, Vàng Văn C, Vàng Văn X. Hậu quả, Vàng Văn T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 25%, Vàng Văn C bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 8%, Vàng Văn X bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 2%.

Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu và đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền **công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.**

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, mặc dù giữa bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn từ trước, bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích xuất phát một phần từ lỗi của các bị hại (C sử dụng dụng đoạn gậy gỗ mục đích để đánh lại người đẩy ngã mình), tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. **Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.**

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại bản Sang Ngà xã Phúc Than huyện Than Uyên là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; trước khi mở phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho các bị hại; tại phiên tòa các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. **Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.**

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn C, sinh ra, lớn lên tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, được học hết lớp 9/12, bị cáo còn trẻ tuổi, chưa có vợ con, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng gậy gỗ (hung khí nguy hiểm) vụt vào người khác sẽ gây ra thương tích nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi dẫn đến gây thương tích cho các bị hại thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi mà mình đã gây ra.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa giữa bị cáo Lò Văn C và đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T, các bị hại Vàng Văn C, Vàng Văn X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận nội dung thỏa thuận như sau: **Bị cáo Lò Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T là ông Vàng Văn Th, bà Vàng Thị D số tiền 80.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 3.000.000 đồng, nay còn phải bồi thường 77.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vàng Văn C số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng nay còn phải bồi thường 58.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vàng Văn X số tiền 3.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hoàng Văn T số tiền 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và các đương sự có mặt giữ nguyên thỏa thuận, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng như thỏa thuận trước khi mở phiên tòa. Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích cho các bên nên Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các đương sự.**

[7] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 123 – Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật và ra quyết định thi hành hình phạt.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 đoạn gậy gỗ có kích thước: dài 1,2m, đường kính đầu to là 04 cm, đầu nhỏ là 2,8cm **thu tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.**

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C, các bị hại C, X và đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử trả lại những vật chứng đã thu giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo, các bị

hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với hành vi của Tòng Văn M: dùng đoạn gậy gỗ đánh Hoàng Văn T nhưng chưa gây thương tích cho T. Giữa M và C không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước về công vụ, phương T phạm tội. M sử dụng đoạn gậy gỗ mục đích để phòng thân, C sử dụng dụng đoạn gậy gỗ mục đích để đánh lại người đẩy ngã mình. C là người trực tiếp dùng đoạn gậy gỗ đánh gây thương tích cho Vàng Văn T, Vàng Văn C, Vàng Văn X. Do vậy, Tòng Văn M không đồng phạm với Lò Văn C về hành vi “Cố ý gây thương tích” cho T, C, X.

Đối với hành vi đánh nhau của Tòng Văn M, Vàng Văn C, Vàng Văn X, Hoàng Văn T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Công an huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M, C, X, T về hành vi đánh nhau là đúng quy định.

Đối với vụ việc xảy ra tại bản Mường xã Mường Mít huyện Than Uyên: hậu quả làm M và C bị xây xước ở vùng đầu, tay nhưng M, C đều từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, quá trình điều tra không xác định được người đánh gây thương tích cho C, M. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25F2-0964 của Tòng Văn M bị hư hỏng thiệt hại 280.000 đồng, quá trình điều tra không xác định được người làm hư hỏng xe mô tô của M và M không yêu cầu bồi thường. Do vậy, không đủ căn cứ để điều tra, xử lý về các hành vi: “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”.

Đối với Tòng Văn Minh là người bị thương tích ở vùng đầu, quá trình điều tra Minh không có mặt tại nơi cư trú, không giám định được tỷ lệ tổn thương cơ thể và không xác định được người đánh gây thương tích cho Minh, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tại phiên Tòa bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Lò Văn C phạm tội: “Cố ý gây thương tích” .

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 – Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lò Văn C với đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T, các bị hại Vàng Văn C, Vàng Văn X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm như sau:

Bị cáo Lò Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người đại diện theo pháp luật của bị hại Vàng Văn T là ông Vàng Văn Th, bà Vàng Thị D số tiền 80.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 3.000.000 đồng, nay còn phải bồi thường 77.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vàng Văn C số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng nay còn phải bồi thường 58.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Vàng Văn X số tiền 3.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hoàng Văn T số tiền 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ có kích thước: dài 1,2m, đường kính đầu to là 04 cm, đầu nhỏ là 2,8cm.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: 01 áo khoác gió dài tay màu bạc, 01 mũ lưỡi chai màu đen, 01 quần bò màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A6 thu của bị cáo Lò Văn C.

Trả lại cho Tòng Văn M: 01 áo khoác màu đen, 01 quần bò màu đen thu của Tòng Văn M.

Trả lại cho người đại diện theo pháp luật của Vàng Văn T là ông Vàng Văn Th, bà Vàng Thị D: 01 quần bò màu xám, 01 áo bò màu đen thu của Vàng Văn T.

Trả lại Vàng Văn C: 01 áo da màu đen, 01 quần bò màu xanh, trắng thu của Vàng Văn Cường.

Trả lại Vàng Văn X: 01 quần bò màu xám, 01 áo thu đông nam dài tay màu đỏ thu của Vàng Văn X.

Trả lại cho Hoàng Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A20AS, 01 quần bò màu đen, 01 áo cộc tay màu đen thu của Hoàng Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15, điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lò Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Văn M có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- UBND xã Phúc Than;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu: HS-TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Quàng Thị Phương**